

SUY NGHĨ VỀ GIẢNG DẠY TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN DÂN CHỦ TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Trần Văn Hiệu
Trường Chính trị tỉnh Phú Yên

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền dân chủ là tư tưởng nổi bật và xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bài viết tập trung trao đổi một số vấn đề trong nhận thức và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền dân chủ, góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay.

Từ khóa: Nghiên cứu, giảng dạy, Nhà nước pháp quyền, tư tưởng Hồ Chí Minh.

THOUGHTS ON TEACHING HO CHI MINH'S IDEAS ABOUT THE DEMOCRATIC RULE OF LAW STATE IN UNIVERSITIES AND COLLEGES IN THE NEW STAGE

Tran Van Hieu
Phu Yen Provincial Political School

Abstract: Ho Chi Minh's thoughts on the democratic rule of law state are prominent and consistent throughout the entire system of thought of President Ho Chi Minh. This article focuses on discussing several issues in understanding and applying Ho Chi Minh's thoughts on the democratic rule of law state, contributing to the renewal and enhancement of the quality of teaching and researching Ho Chi Minh's thoughts today.

Keywords: Research, teaching, rule of law state, Ho Chi Minh's thoughts.

Nhận bài: 13/01/2025

Phản biện: 03/02/2025

Duyệt đăng: 08/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền dân chủ trong các trường đại học, cao đẳng hiện nay, việc nhận thức và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền dân chủ góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, cung cấp luận cứ khoa học cho việc thực hiện chiến lược xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về pháp quyền dân chủ có tính biện chứng con đường cứu nước, giải phóng dân tộc

Sinh thời Hồ Chí Minh chưa dùng khái niệm nhà nước pháp quyền, nhưng tư tưởng, quan điểm của Người về một chính thể cộng hòa - dân chủ - pháp quyền đã được tiếp cận từ rất sớm và không ngừng được bổ sung, phát triển.

Tính biện chứng con đường cách mạng giải phóng dân tộc cũng được thể hiện rõ nét khi Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc luận điểm của V.I. Lênin “Vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là vấn đề chính quyền nhà nước”. Vấn đề chính quyền nhà nước ở đây cần được hiểu không những là vấn đề giành chính quyền nhà nước mà căn bản là vấn đề tổ chức quyền lực nhà nước sau khi đã giành được.

Trong “Yêu sách của nhân dân An Nam” (1919) và “Việt Nam yêu cầu ca” (1922), trên cơ

sở nhận thức lý luận và trải nghiệm thực tiễn, Hồ Chí Minh đã mạnh dạn sử dụng những thuật ngữ chứa đựng những giá trị phổ quát của nhà nước pháp quyền dân chủ như: bình đẳng pháp luật giữa mọi người, tính tối cao của hiến pháp, pháp luật... “Hai xin phép luật sửa sang, Người Tây, người Việt hai phương cùng đồng.

...Bây xin Hiến pháp ban hành,

Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”... “chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh, thì nên làm cho đến nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay một bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc”

Có thể khẳng định rằng, ngay trong những lựa chọn và quyết định đầu tiên trên hành trình cứu nước, Hồ Chí Minh đã ý thức rất rõ về chủ quyền nhân dân đối với quyền lực nhà nước - “nhà nước của dân chúng số nhiều”; về sự cần thiết của pháp luật đối với một nhà nước ngay sau khi cách mạng giải phóng dân tộc thành công. Đây chính là sự khẳng định cho tính kế thừa, phát triển sáng tạo tư tưởng pháp quyền dân chủ của Hồ Chí Minh.

2.2. Trong công tác giảng dạy cần nhấn mạnh mối quan hệ giữa đức trị và pháp trị - tư tưởng nổi bật về pháp quyền dân chủ của Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh đã thấu hiểu sâu sắc, bài học lịch sử quý báu trong kho tàng văn hóa trị nước của nhân loại và đã khéo léo vận dụng một cách

nhuần nhuyễn, sáng tạo. Người là mẫu mực của sự kết hợp hài hòa và hợp lý giữa đức trị và pháp trị, đề cao đức trị nhưng coi trọng pháp trị. Hồ Chí Minh luôn chú trọng xây dựng nền pháp lý Việt Nam nhưng phải dựa trên cơ sở những đạo lý tốt đẹp của dân tộc. Pháp luật của ta đề ra nhằm bảo vệ con người, những con người lương thiện, những người bị áp bức bóc lột, bảo vệ quyền lợi cho hàng triệu người lao động. Các chuẩn mực đạo đức được đưa vào pháp luật, được luật hóa để giữ gìn, phát triển và hiện thực hóa vào cuộc sống.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, đạo đức là cơ sở để xây dựng, thực hiện pháp luật. Nền pháp quyền của ta là một nền pháp quyền hợp đạo đức, có nhân tính. Điều này được Người lý giải rất rõ khi nói chuyện với ngành tư pháp: “Nghĩ cho cùng, vấn đề tư pháp, cũng như mọi vấn đề khác, trong lúc này là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người là phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức. Phải làm sao đóng góp vào việc làm cho nước độc lập, dân được tự do, hạnh phúc, nhân loại khỏi đau khổ”.

Sự thống nhất giữa đức trị và pháp trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh còn được thể hiện ở quan niệm xử lý các hành vi phạm pháp. Nguyên tắc “có lý”, “có tình” chi phối mọi hành vi ứng xử của con người, tôn trọng cái lý, đề cao cái tình, tùy từng trường hợp, tình huống cụ thể mà nhấn mạnh mặt này hay mặt khác.

Phương châm của Hồ Chí Minh là: không xử phạt là không đúng. Song, cái gì cũng trừng phạt cả cũng là không đúng, tránh lạm dụng pháp luật. Tính nghiêm minh và hiệu lực của luật pháp không chỉ phụ thuộc vào sự đúng đắn của pháp luật mà trong quan hệ thực tế còn phụ thuộc vào cả cái tâm của chính người đại diện cho pháp luật. Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn yêu cầu tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt các ngành, các cấp.

Sự thống nhất giữa đức trị và pháp trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh là “Cái nền móng của lâu đài Nhà nước - pháp quyền Việt Nam Cộng hòa Dân tộc Dân chủ... đó là nhân nghĩa Hồ Chí Minh. Nền móng mà không vững thì lâu đài nào, dầu đẹp đến đâu cũng sẽ sụp! Cột trụ sẽ gãy mà diện mạo thì sẽ méo mó!” ...“đạo đức làm nền, làm gốc cho hiến pháp” và “cái đạo lý nhân tình ấy là hồn của pháp lý, cả pháp lý tự nhiên lẫn pháp lý của cách mạng dân chủ và cách mạng vô sản”. Như vậy, đức trị và pháp trị là nhất thể trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có thể khẳng định, quan điểm về sự kết hợp thống nhất, biện chứng giữa “đức trị” và “pháp trị” trong tư tưởng của Hồ Chí Minh luôn là kim chỉ nam và là nguyên tắc cơ bản để có thể xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thật sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

2.3. Nhân dân kiểm soát quyền lực nhà nước trong tư tưởng pháp quyền dân chủ của Hồ Chí Minh là vấn đề có tính thời đại

Kiểm soát quyền lực nhà nước là vấn đề trọng tâm trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước ở tất cả các quốc gia. Mục đích của việc kiểm soát quyền lực nhà nước là đảm bảo mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân, ngăn chặn sự tha hóa quyền lực, chuyên quyền, độc đoán trong việc thực thi quyền lực nhà nước. Đây được coi là tiêu chí tất yếu có tính phổ quát của lý thuyết và sự vận hành của nhà nước pháp quyền.

Theo Hồ Chí Minh, kiểm soát quyền lực trước hết là nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân. Dân chủ được hiểu là mọi quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân, xuất phát từ nhân dân. Quyền lực mà nhà nước có được là do nhân dân ủy thác, giao phó: “Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy”.

Vì vậy, các hoạt động của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng của nhân dân, không được đặc quyền, đặc lợi. Sự đam mê quyền lực thường dẫn đến tha hóa quyền lực, đề cao chủ nghĩa cá nhân, bè phái, độc quyền, độc đoán khiến bộ máy nhà nước không làm tròn sự ủy thác của nhân dân. Cơ sở để kiểm soát quyền lực, theo Hồ Chí Minh, đó là luật pháp, Người chủ trương xây dựng hệ thống pháp luật để bảo đảm quyền lực thực sự là của nhân dân, bảo vệ lợi ích của nhân dân, và do vậy pháp luật phải do nhân dân xây dựng nên..

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, kiểm soát quyền lực là để khắc phục sự tha hóa quyền lực, trừng trị và xử lý nghiêm khắc tình trạng lạm dụng quyền lực của cán bộ và cơ quan nhà nước. Hồ Chí Minh thấy rõ nguy cơ của quyền lực làm tha hóa những kẻ nắm quyền, biến quyền lực của dân thành quyền lực của một số ít người. Người viết: “Dân ghét các ông chủ tịch, các ông ủy viên vì cái tật ngông nghênh, cậy thế, cậy quyền. Những ông này không hiểu nhiệm vụ và chính sách của Việt Minh nên khi nắm được chính quyền trong tay vẫn hay lạm dụng...”. Do đó, Hồ Chí Minh đề cao vai trò của việc kiểm soát quyền lực nhà nước, xem kiểm soát là phương thức hữu hiệu để đảm bảo quyền lực nhà nước thực sự là của nhân dân. Để đảm bảo “mọi quyền lực đều thuộc về nhân

dân” Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực. Công tác kiểm soát vừa giúp cho việc lãnh đạo đúng đắn, vừa ngăn chặn sự lạm dụng quyền lực của cán bộ trong cơ quan Đảng và Nhà nước. Mặt khác, Người cho rằng phải kiên quyết trừng trị những kẻ lạm dụng quyền lực, lợi dụng quyền lực nhân dân trao cho rồi cậy quyền, cậy thế ức hiếp dân chúng, đi ngược lại với lợi ích của nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, việc nhân dân kiểm soát quyền lực nhà nước còn được thực hiện thông qua quyền phúc quyết đối với những vấn đề hệ trọng của đất nước. Hiến pháp 1946 đã hiến định quyền phúc quyết để đảm bảo nhân dân là chủ thể của mọi quyền lực nhà nước. “Những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia sẽ đưa ra nhân dân phúc quyết, nếu hai phần ba tổng số nghị viện đồng ý. Cách thức phúc quyết sẽ do luật định”. Hiến pháp 1946 - bản Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một mẫu mực trong việc quy định về quyền làm chủ của nhân dân. Ngày nay quyền phúc quyết được thể hiện ở việc trưng cầu ý dân, một hình thức dân chủ trực tiếp quan trọng để nhân dân tham gia bàn bạc và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, đồng thời thể hiện việc kiểm soát của nhân dân đối với các quyết sách của Nhà nước, là quyền con người cơ bản đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm, đề ra và tổ chức thực hiện rất sớm ở nước ta.

Cùng với các hình thức kiểm soát trên, theo Hồ Chí Minh việc góp ý, phê bình, bày tỏ ý kiến hay khiếu nại, tố cáo... của nhân dân đối với cán bộ trong bộ máy nhà nước cũng là những hình thức quan trọng để kiểm soát quyền lực nhà nước. Người viết: “Chính phủ ta là Chính phủ của nhân dân, chỉ có một mục đích là ra sức phụng sự lợi ích của nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm tròn nhiệm vụ của mình là đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân”.

Hồ Chí Minh cho rằng phê bình và bày tỏ ý kiến là những cách quần chúng kiểm soát những người lãnh đạo, đồng thời phải dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta. Người

khẳng định: “Để cho dân chúng phê bình cán bộ, dựa theo ý kiến họ mà cất nhắc cán bộ, nhất định không xảy ra việc thiên tư, thiên vị, nhất định hợp lý và công bằng. Đồng thời, do sự dè dặt của dân chúng, cán bộ và dân chúng đều tiến bộ, lại do đó, cán bộ và dân chúng đoàn kết chặt chẽ thêm”. Do đó, “Trách nhiệm của cán bộ chính quyền và đoàn thể là phải xem trọng những phê bình và những đề nghị của quần chúng. Những cán bộ (hoặc cơ quan, đoàn thể) được phê bình cần phải thật thà và công khai tự phê bình, ra sức sửa chữa.”.

Theo Hồ Chí Minh, quyền khiếu nại, tố cáo liên hệ chặt chẽ với các quyền và nghĩa vụ cơ bản khác của công dân và có vị trí quan trọng trong hệ thống quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo sẽ là phương tiện để nhân dân trực tiếp tham gia vào việc kiểm soát hoạt động của các cơ quan nhà nước, kiểm soát hành vi của cán bộ công chức, viên chức nhà nước...” đó là quyền dân chủ của tất cả công dân Việt Nam, đồng bào cần hiểu và khéo dùng quyền ấy”. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm soát quyền lực nhà nước nói chung và nhân dân kiểm soát quyền lực nhà nước nói riêng, cho đến nay vẫn mang tính thời sự, có giá trị thiết thực trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước ở nước ta hiện nay đặc biệt trong bối cảnh đẩy mạnh xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

III. KẾT LUẬN

Việc nhận thức và thực hành sâu sắc, đầy đủ, sáng tạo các giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về pháp quyền dân chủ, nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân phải được xác định là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết trong công tác nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay. Do vậy, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị trên cơ sở kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vũ Đình Hòa: *Pháp quyền nhân nghĩa Hồ Chí Minh*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2001.
 V.I. Lênin: *Tuyển tập*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1959.
 Hồ Chí Minh: *Nhà nước và pháp luật*, Nxb Pháp lý, Hà Nội, 1985.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 1*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 2*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 6*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 10*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 12*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.